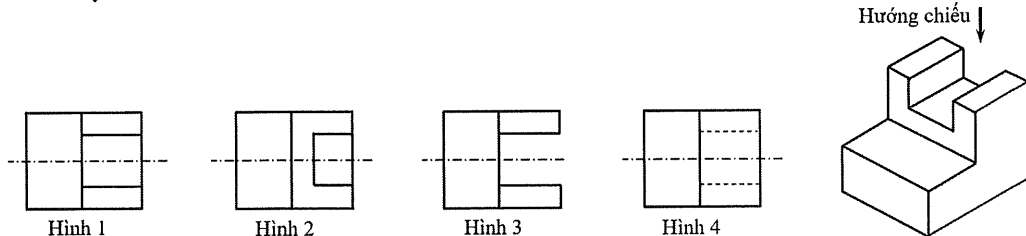


Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề: 0602

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Hình dưới đây là hình chiếu trực đo của một vật thể.

Theo hướng chiếu đã cho, hình chiếu vuông góc của vật thể là

A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 2: Theo tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật, một tờ giấy khổ A2 có thể chia thành bao nhiêu tờ giấy khổ A4?

A. 2 tờ.

B. 8 tờ.

C. 4 tờ.

D. 16 tờ.

Câu 3: Công việc kéo dây điện để kết nối nguồn từ lưới điện hạ áp tới các hộ gia đình trong một khu dân cư thuộc nhóm ngành nghề nào?

A. Vận hành điện.

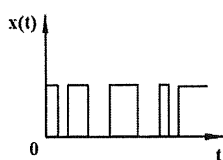
B. Lắp đặt điện.

C. Thiết kế điện.

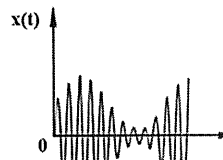
D. Sản xuất thiết bị điện.

Câu 4: Trong các hình dưới đây, hai hình nào biểu diễn tín hiệu tương tự?

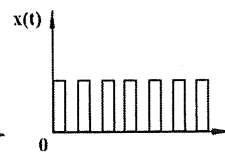
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 3 và Hình 4.

B. Hình 1 và Hình 3.

C. Hình 2 và Hình 4.

D. Hình 1 và Hình 2.

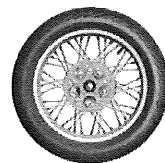
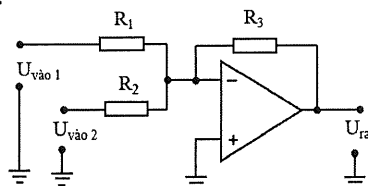
Câu 5: Hình bên minh họa cho thành phần nào của hệ thống cơ khí động lực?

A. Hệ thống truyền lực (Hệ thống truyền động).

B. Động cơ.

C. Máy công tác.

D. Nguồn động lực.

**Câu 6:** Mạch ứng dụng khuếch đại thuật toán có sơ đồ như hình dưới đây là

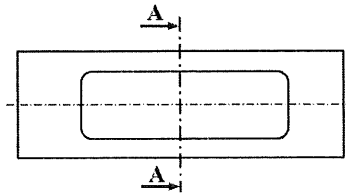
A. mạch cộng không đảo.

B. mạch so sánh đảo.

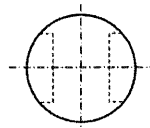
C. mạch so sánh không đảo.

D. mạch cộng đảo.

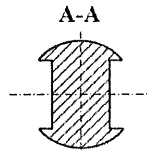
Câu 7: Trong bốn hình biểu diễn của một vật thể dưới đây, hình nào là mặt cắt A-A?



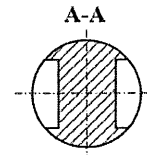
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 3.

B. Hình 4.

C. Hình 2.

D. Hình 1.

Câu 8: Trong một chu trình làm việc của động cơ đốt trong bốn kì, hai kì nào piston di chuyển từ điểm chết trên đến điểm chết dưới?

A. Kì nén và kì cháy – giãn nở (kì nổ).

B. Kì nén và kì thải.

C. Kì nạp và kì thải.

D. Kì nạp và kì cháy – giãn nở (kì nổ).

Câu 9: Khi lắp đặt máy giặt dùng trong hộ gia đình, người thợ điện cần thực hiện công việc nào dưới đây để đảm bảo an toàn điện cho người sử dụng?

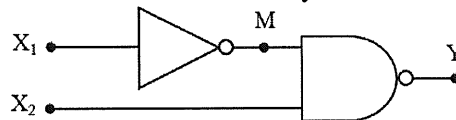
A. Nối dây tiếp đất với phần nhựa của máy giặt.

B. Nối dây tiếp đất với vỏ kim loại của máy giặt.

C. Nối phần nhựa của máy giặt với hệ thống chống sét.

D. Nối vỏ kim loại của máy giặt với hệ thống chống sét.

Câu 10: Một mạch logic tổ hợp có sơ đồ như hình dưới đây.



Với trạng thái hai lối vào $X_1 = 0$ và $X_2 = 1$, trạng thái lối ra M và Y của hai cổng logic tương ứng là

A. $M = 0$ và $Y = 1$.

B. $M = 1$ và $Y = 0$.

C. $M = 0$ và $Y = 0$.

D. $M = 1$ và $Y = 1$.

Câu 11: Trong ô tô, hệ thống nào có nhiệm vụ giảm vận tốc hoặc giữ xe đứng yên?

A. Hệ thống treo.

B. Hệ thống lái.

C. Hệ thống phanh.

D. Hệ thống điện.

Câu 12: Bộ vi sai thuộc hệ thống nào trong ô tô?

A. Hệ thống truyền lực.

B. Hệ thống treo.

C. Hệ thống phanh.

D. Hệ thống lái.

Câu 13: Trong động cơ đốt trong, hệ thống nào có nhiệm vụ giữ cho nhiệt độ của các chi tiết không vượt quá giới hạn cho phép?

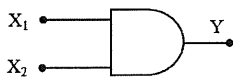
A. Hệ thống khởi động.

B. Hệ thống nhiên liệu.

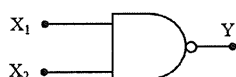
C. Hệ thống làm mát.

D. Hệ thống bôi trơn.

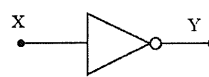
Câu 14: Trong các hình dưới đây, hình nào biểu diễn kí hiệu của cổng NOR?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

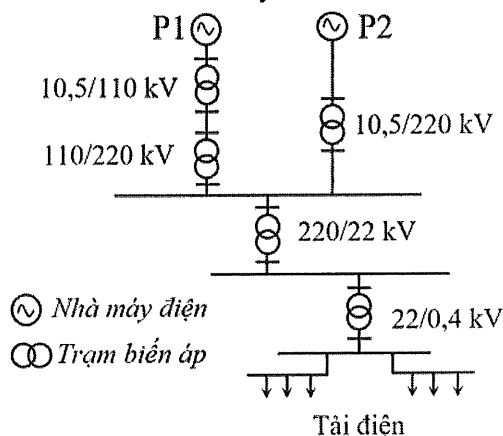
A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 15: Một hệ thống điện có sơ đồ như hình dưới đây.



Hai trạm biến áp hạ áp có trong hệ thống này là

A. 110/220 kV và 10,5/220 kV.

B. 10,5/110 kV và 10,5/220 kV.

C. 10,5/110 kV và 110/220 kV.

D. 220/22 kV và 22/0,4 kV.

Câu 16: Thiết bị điện được sử dụng để đóng cắt mạch điện bằng tay và tự động cắt mạch điện khi có sự cố quá tải, ngắn mạch là

A. phích cắm điện.

B. công tơ điện.

C. công tắc điện.

D. aptomat.

Câu 17: Một mạch điện ba pha đối xứng có điện áp dây $U_d = 380$ V, tải điện trở ba pha nối hình tam giác có điện trở mỗi pha $R = 50 \Omega$. Dòng điện pha I_p của tải là

A. $I_p = 13,2$ A.

B. $I_p = 4,4$ A.

C. $I_p = 76$ A.

D. $I_p = 7,6$ A.

Câu 18: Một công tơ điện có cấp chính xác là cấp 1. Cấp chính xác này có ý nghĩa gì?

A. Sai số đo lường điện năng tiêu thụ của công tơ điện là 1%.

B. Sai số đo lường điện năng tiêu thụ của công tơ điện là ± 1 kWh.

C. Dòng điện quá tải cho phép vượt quá dòng điện định mức của công tơ điện là 1%.

D. Kết quả đo lường điện năng tiêu thụ của công tơ điện chính xác đến hàng phần mười.

Câu 19: Trong vi điều khiển, thành phần nào được lập trình để thực hiện các thao tác tính toán và điều khiển?

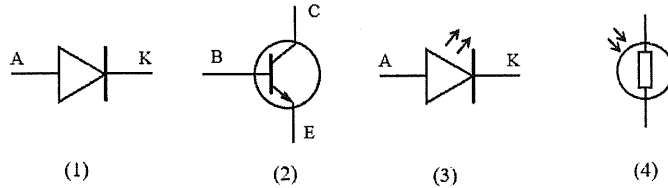
A. Bộ xử lý trung tâm.

B. Đầu vào.

C. Đầu ra.

D. Bộ nhớ.

Câu 20: Trong bốn kí hiệu của linh kiện điện tử dưới đây, kí hiệu nào là của transistor?



A. (1).

B. (3).

C. (2).

D. (4).

Câu 21: Trong bốn đơn vị đo dưới đây, đơn vị đo điện dung của tụ điện là

A. Farad (F).

B. Volt (V).

C. Hertz (Hz).

D. Henry (H).

Câu 22: Một máy sấy quần áo có thông số định mức 2600 W – 220 V, hệ số công suất $\cos \varphi = 0,8$. Với dây dẫn bằng đồng có mật độ dòng điện $J = 6$ A/mm², người ta chọn dây dẫn có tiết diện phù hợp để cấp nguồn cho máy sấy này là

A. 2,5 mm².

B. 0,75 mm².

C. 1,5 mm².

D. 1,0 mm².

Câu 23: Một học sinh lựa chọn điện trở để lắp ráp vào mạch điện tử có sơ đồ như hình bên.

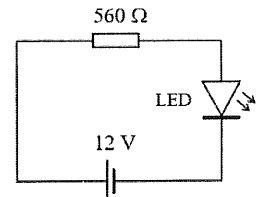
Với yêu cầu sai số giá trị là 5%, điện trở cần chọn có bốn vòng màu theo thứ tự:

A. Lục, lam, đỏ, nhũ vàng (vàng kim).

B. Lục, lam, nâu, nhũ vàng (vàng kim).

C. Lục, cam, nâu, nhũ bạc (bạch kim).

D. Lục, cam, đỏ, nhũ bạc (bạch kim).



Câu 24: Ở Việt Nam, đường dây có cấp điện áp nào dưới đây thuộc lưới điện truyền tải?

A. 22 kV.

B. 220 kV.

C. 35 kV.

D. 6 kV.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

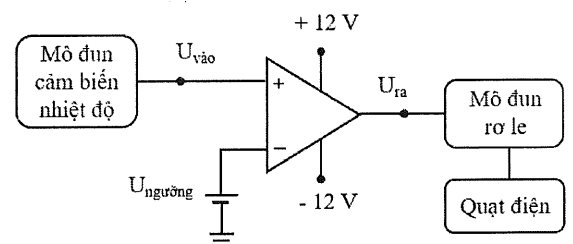
Câu 1: Trong giờ thực hành môn Công nghệ, một nhóm học sinh có ý tưởng thiết kế mạch điều khiển quạt điện ứng dụng khuếch đại thuật toán như hình bên. Mô đun cảm biến nhiệt độ đo nhiệt độ môi trường và chuyển đổi nó thành tín hiệu điện áp $U_{vào}$, với $U_{vào}$ tỉ lệ thuận với nhiệt độ đo được. Khi điện áp lỗi ra U_{ra} có giá trị dương thì mô đun rơ le cấp nguồn cho quạt điện quay. Biết điện áp ngưỡng $U_{ngưỡng}$ có thể thay đổi. Đặt $U_{ngưỡng} = 1$ V, mạch được thiết lập để quạt điện quay ở nhiệt độ môi trường từ 30°C trở lên. Một số học sinh trong nhóm đưa ra các ý kiến sau.

a) Thiết kế này sử dụng mạch so sánh không đảo.

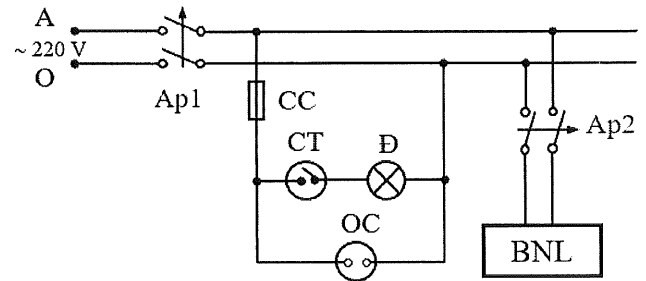
b) Khi $U_{vào} \neq U_{ngưỡng}$ thì $U_{ra} = 0$.

c) Nếu nhiệt độ môi trường tăng làm $U_{vào} > U_{ngưỡng}$ thì quạt điện quay.

d) Muốn quạt điện quay ở nhiệt độ nhỏ hơn 30°C cần đặt điện áp ngưỡng $U_{ngưỡng} > 1$ V.



Câu 2: Khi thực hiện nhiệm vụ thiết kế mạch điện phòng tắm, một nhóm học sinh đưa ra ý tưởng như hình bên. Mạch điện gồm có: hai aptomat Ap1, Ap2; một bình nóng lạnh BNL; một cầu chì CC; một công tắc CT; một đèn điện Đ; một ổ cắm điện OC. Trong đó, bình nóng lạnh BNL có thông số định mức 2500 W – 220 V, hệ số công suất $\cos\varphi = 1$. Một số học sinh trong nhóm đưa ra các ý kiến trao đổi sau.



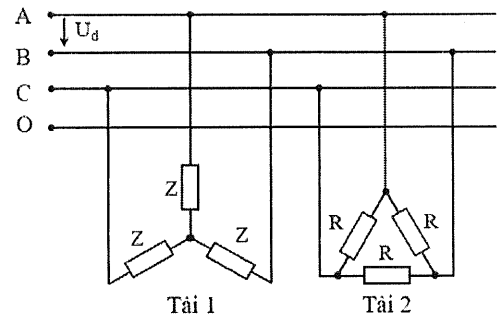
a) Mạch sử dụng nguồn điện xoay chiều một pha có điện áp 220 V.

b) Công tắc CT dùng để đóng cắt điện cho đèn điện Đ.

c) Với hai loại aptomat có dòng điện định mức là 10 A và 16 A, hệ số an toàn là 1,2 thì aptomat phù hợp để chọn làm Ap2 là 16 A.

d) Với hai loại dây dẫn bằng đồng (mật độ dòng điện $J = 6 \text{ A/mm}^2$) có tiết diện lần lượt là $1,5 \text{ mm}^2$ và $2,5 \text{ mm}^2$ thì dây dẫn có tiết diện phù hợp cho mạch điện nhánh bình nóng lạnh BNL là $1,5 \text{ mm}^2$.

Câu 3: Một sơ đồ mạch điện ba pha đối xứng như hình bên có điện áp dây của nguồn $U_d = 380 \text{ V}$. Trong đó, Tải 1 là một động cơ điện ba pha; Tải 2 là một máy sấy điện ba pha, có điện trở mỗi pha $R = 16 \Omega$. Mạch điện hoạt động bình thường. Khi thảo luận về mạch điện này, một nhóm học sinh đưa ra các ý kiến.



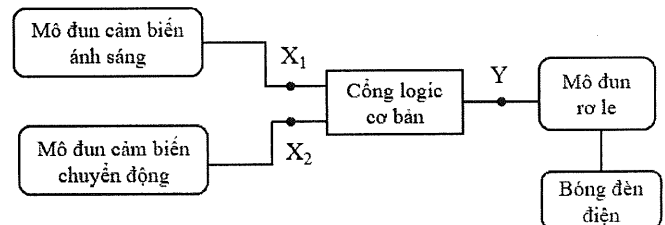
a) Tải 1 được nối hình tam giác.

b) Điện áp pha của Tải 2 là 380 V.

c) Dòng điện pha của Tải 2 là 23,75 A.

d) Nếu Tải 1 được nối theo cách nối của Tải 2 thì Tải 1 vẫn hoạt động bình thường.

Câu 4: Hình bên là ý tưởng thiết kế mạch điện chiếu sáng tự động sử dụng công logic cơ bản của một nhóm học sinh theo yêu cầu: “Khi trời tối và mạch phát hiện có người thì bóng đèn điện sáng”. Lỗi ra mô đun cảm biến ánh sáng ở mức 1 ($X_1 = 1$) khi trời tối; lỗi ra mô đun cảm biến chuyển động ở mức 1 ($X_2 = 1$) khi cảm biến phát hiện có người; mô đun rơ le chỉ hoạt động cấp nguồn cho bóng đèn điện sáng khi lỗi ra của công logic cơ bản $Y = 1$. Nhóm học sinh thảo luận và có một số ý kiến như sau.



a) Hai lỗi vào của cổng logic cơ bản trong mạch là X_1 và X_2 .

b) Cổng logic cơ bản đáp ứng yêu cầu của mạch trên là cổng AND.

c) Nếu cổng logic cơ bản trên là cổng NOR thì bóng đèn điện sáng khi trời sáng và có người đến gần.

d) Nếu cổng logic cơ bản trên là cổng OR thì bóng đèn điện sáng khi ít nhất một trong hai cảm biến có lỗi ra ở mức 1.

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2025
Môn: Công nghệ (định hướng Công nghiệp) - Chương trình Giáo dục phổ thông 2018



Câu/Mã đề	0601	0602	0603	0604	0605	0606	0607	0608	0609	0610	0611	0612	0613	0614	0615	0616	0617	0618	0619	0620	0621	0622	0623	0624
1	C	A	A	B	B	C	D	C	A	D	C	C	B	B	B	A	B	D	B	B	A	C	B	D
2	D	C	A	C	C	B	B	A	C	A	B	B	C	C	B	A	C	D	D	C	D	C	D	B
3	C	B	B	C	D	C	D	C	D	B	C	B	C	B	B	B	D	C	C	C	A	C	C	A
4	B	B	D	B	D	D	B	D	C	A	B	B	D	A	A	C	A	A	B	B	D	C	C	B
5	C	C	A	D	D	D	A	A	A	C	C	B	A	A	A	B	B	A	B	B	D	B	C	C
6	A	D	B	D	C	C	D	C	A	B	B	C	B	A	B	A	D	D	A	B	A	C	D	C
7	D	A	C	C	A	D	B	D	B	C	A	A	A	A	D	D	D	A	D	C	B	D	D	C
8	C	D	C	C	C	B	C	B	B	B	C	D	A	D	B	C	D	B	C	A	D	C	B	C
9	A	B	D	C	D	A	A	D	D	A	A	B	A	C	D	A	B	B	A	C	D	A	C	D
10	A	B	B	C	A	B	D	D	D	D	D	A	A	A	C	C	D	C	D	C	B	C	C	C
11	C	C	B	B	D	B	B	B	C	D	A	A	D	D	A	A	A	C	B	C	D	B	B	B
12	D	A	C	D	C	B	C	B	B	B	B	B	B	D	C	B	C	B	C	D	D	B	D	A
13	A	C	A	D	D	A	A	C	C	B	A	C	C	D	C	B	A	C	B	D	C	D	C	D
14	B	D	A	A	D	C	C	D	D	C	A	C	A	C	A	C	A	D	A	D	C	B	D	B
15	C	D	D	B	D	B	A	A	B	D	B	B	B	D	C	C	C	B	B	A	C	B	B	D
16	B	D	A	C	C	D	D	D	A	D	A	C	D	A	D	B	D	D	B	A	D	D	B	D
17	C	D	A	C	C	C	A	A	B	C	A	B	B	B	D	B	D	A	D	A	C	B	A	C
18	C	A	A	B	B	C	D	D	B	A	B	C	A	A	C	C	D	C	C	C	B	B	A	A
19	B	A	A	A	D	A	D	A	A	A	C	A	D	C	A	C	C	D	C	A	D	B	A	A
20	C	C	D	C	A	C	B	C	B	B	D	B	D	D	A	C	D	C	C	B	A	B	A	D
21	B	A	B	B	D	B	A	A	C	D	C	B	A	C	D	A	D	D	B	A	D	B	B	D
22	B	A	A	D	D	A	B	A	A	D	B	B	A	C	B	A	C	D	A	B	D	A	B	D
23	D	B	C	A	A	B	C	A	C	D	B	A	B	D	B	D	B	B	C	A	A	B	C	A
24	B	B	A	D	B	D	D	C	B	B	D	C	C	A	C	D	B	C	C	C	D	D	D	B
25	D,S,S	D,S,S	S,D,S	D,S,D	D,S,D	D,S,D	S,D,S	D,S,D	D,S,D	D,S,D	S,D,S	D,S,D	D,S,D	D,S,D	S,D,S	D,S,D	D,S,D	D,S,D	S,D,S	D,S,D	D,S,D	D,S,D	D,S,D	D,S,D
26	D,S,S	D,D,S	D,S,S	D,S,S	D,S,S	D,D,S	D,S,S	D,S,S	D,S,S	D,D,S	D,S,D	D,S,S	D,S,S	S,D,S	D,S,S	D,S,S	D,S,S	S,D,S	D,S,D	D,S,S	D,S,S	D,S,S	D,S,S	D,S,S
27	D,S,D	S,D,S	D,D,S	D,S,D	D,D,S	S,D,S	D,D,S	D,S,D	D,D,S	S,D,S	D,D,S	D,S,D	D,S,S	D,D,S	D,D,S	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,D,S
28	D,S,D	D,S,D	D,D,S	D,S,S	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,S,D	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,D,S	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,S,D	D,S,D	D,D,S	D,D,S	D,D,S

KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2025
Môn: Công nghệ (định hướng Công nghiệp) - Chương trình Giáo dục phổ thông 2018



Câu/Mã đề	0625	0626	0627	0628	0629	0630	0631	0632	0633	0634	0635	0636	0637	0638	0639	0640	0641	0642	0643	0644	0645	0646	0647	0648
1	D	A	B	C	B	C	C	B	B	B	D	D	C	D	A	D	B	D	A	C	C	C	D	C
2	A	C	D	D	C	B	D	A	C	A	C	D	A	A	C	D	B	A	C	D	D	B	C	B
3	D	A	D	B	A	B	B	B	B	C	C	A	D	A	D	C	D	B	B	B	B	A	D	D
4	A	A	C	C	B	D	D	A	A	C	A	D	C	B	C	D	B	D	A	C	D	A	B	A
5	B	B	D	A	C	C	B	D	B	B	C	B	A	C	A	A	C	A	A	B	B	A	D	D
6	D	D	A	D	A	B	C	C	A	A	D	B	C	C	C	B	A	A	C	C	B	C	B	C
7	A	B	D	D	A	B	C	B	C	B	C	A	A	D	D	A	B	B	C	A	B	C	D	B
8	D	C	D	C	A	C	A	D	C	C	D	A	C	A	C	A	C	A	B	A	D	B	C	C
9	C	A	A	C	B	B	B	A	A	B	B	B	B	A	B	A	B	B	C	A	C	B	A	B
10	B	A	B	D	C	B	D	D	A	A	A	B	D	A	C	D	B	A	D	A	C	B	A	B
11	A	D	C	D	D	A	C	B	C	B	C	C	B	B	A	D	D	C	D	B	B	B	B	B
12	B	C	D	A	D	D	C	D	C	C	C	C	C	A	A	D	B	C	C	C	C	D	C	D
13	B	B	D	C	C	C	C	B	D	C	C	B	B	A	C	D	A	D	A	A	A	A	D	C
14	A	A	B	D	C	B	C	B	A	C	D	A	C	C	A	D	D	A	A	D	B	B	D	B
15	D	C	A	D	B	C	B	D	A	C	B	C	B	B	D	C	D	A	B	B	B	D	A	C
16	C	B	D	B	B	C	B	B	C	C	A	C	B	C	B	D	D	C	B	C	B	B	D	A
17	C	B	C	C	A	C	C	A	B	B	D	B	A	D	B	A	B	C	C	D	C	A	B	D
18	D	D	D	B	D	A	B	D	C	B	C	B	B	A	D	C	A	C	A	A	A	C	B	C
19	B	A	C	B	B	B	D	B	A	C	B	B	A	D	A	D	C	A	D	D	B	A	B	C
20	A	B	A	A	B	B	A	D	A	C	C	D	C	D	C	A	A	B	A	D	D	D	A	C
21	D	C	D	D	C	D	A	A	C	C	B	B	D	B	B	D	C	C	C	C	C	A	C	D
22	B	B	B	B	C	B	B	B	B	C	A	D	A	C	D	D	A	A	A	D	A	B	B	C
23	C	D	C	B	D	D	B	C	D	C	A	C	C	B	B	A	A	B	C	D	B	A	A	A
24	A	A	C	C	A	A	C	B	A	C	D	A	D	A	B	B	A	A	C	B	D	A	B	B
25	D,S,D,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,S,D,S	D,S,D,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,S,D,S	D,S,D,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,D,S,S	D,S,S,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,D,S,S	D,S,S,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,D,S,S	D,S,S,S	S,D,D,S	S,D,D,S	D,D,S,S
26	D,S,S,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,S,S	D,S,S,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,S,S	D,D,S,S	D,D,S,D	D,S,D,S	D,S,S,S	D,D,S,S	D,D,S,D	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,S	D,S,D,S
27	D,D,S,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,D,S,S	D,D,S,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,D,S,S	D,S,S,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,S,D,S	D,S,D,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,S,S,S	D,S,S,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,S,S,S	D,D,S,S	D,D,D,S	D,D,D,S	D,S,S,S
28	D,S,D,D	D,D,S,D	D,D,S,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,D,S,D	D,D,S,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,D	D,S,D,S	D,D,S,D	D,S,D,D